

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HS-ST

Ngày 22 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bạ - Cán bộ hưu trí.

2. Bà Hoàng Thanh Thúy - Cán bộ Hội liên hiệp phụ nữ thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2019/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Quàng Văn Đ (tên gọi khác: không), sinh ngày 20/01/1995 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Lọng C, xã Chiềng L, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Không; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Quàng Văn Th, sinh năm 1973 và con bà Lường Thị Nh, sinh năm 1978; bị cáo có vợ là Quàng Thị Đ, sinh năm 1995, bị cáo chưa có con; tiền sự: Không; tiền án: 02 tiền án: Ngày 16/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 07/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đều chưa được xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn A, sinh ngày 06/01/2003; ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: tổ 5, phường Quyết Th, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có ý kiến xin vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Văn An: Ông Nguyễn

Văn T, sinh năm 1963; ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: tổ 5, phường Quyết Th, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 16/02/2019, Quảng Văn Đ đón xe ô tô Buýt đi từ thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La để tìm việc làm. Do không xin được việc và hết tiền chi tiêu nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khi đi bộ qua nhà của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 thuộc tổ 5, phường Quyết Th, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Đ thấy cổng nhà anh T không khóa mà chỉ móc bằng ổ khóa. Quan sát xung quanh thấy không có người, Đ lén lút dùng tay tháo ổ khóa, kéo chốt dưới chân cổng lên và mở cổng đi vào trong nhà. Đ đi lên tầng 2, vào phòng ngủ của anh Nguyễn Văn A, sinh năm 2003 (con trai anh T) lục lọi tài sản và phát hiện trên chông sách dưới gầm bàn học của anh A có một phong bao lì xì màu vàng bên trong có 1.600.000 đồng, Đ lấy số tiền 1.600.000 đồng cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi tiếp tục đi lên tầng 3 lục tìm tài sản nhưng không lấy được gì. Đ đi xuống tầng 1 tiếp tục lục tìm tài sản nhưng thấy không có đồ vật, tài sản giá trị nên Đ mở cửa đi ra khỏi nhà anh T. Số tiền 1.600.000 đồng, Đ đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết 1.465.000 đồng, còn lại 135.000 đồng.

Ngày 17/02/2019, anh Nguyễn Văn Tân phát hiện mất số tiền 1.600.000 đồng, nên đã có đơn trình báo tại Công an phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La về việc mất tài sản và đề nghị điều tra làm rõ.

Ngày 19/02/2019, Quảng Văn Đ bị triệu tập đến Công an phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La để làm việc, Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 20/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 658 đối với tang vật thu giữ của Quảng Văn Đ. Tại Kết luận giám định số 571 ngày 01 tháng 3 năm 2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- 01 (một) tờ tiền VNĐ mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng).
- 08 (một) tờ tiền VNĐ mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng).
- 02 (một) tờ tiền VNĐ mệnh giá 2.000đ (hai nghìn đồng).
- 01 (một) tờ tiền VNĐ mệnh giá 1.000đ (một nghìn đồng).

Có mã hiệu như trong biên bản giao, nhận đối tượng giám định do Công an thành phố Sơn La lập ngày 22/02/2019 là tiền thật.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSTP ngày 02/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Quảng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Sơn La giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Quảng Văn Đ từ 06 đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn A số tiền 135.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015: Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn A số tiền 1.465.000 đồng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định; nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát; nhất trí với bản luận tội cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phần tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 1.465.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 16/02/2019 lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, Quảng Văn Đ đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản số tiền 1.600.000 đồng là tài sản của anh Nguyễn Văn A.

Xét tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Lời khai nhận tội của bị cáo cùng vật chứng thu giữ;
- Đơn trình báo, lời khai của bị hại anh Nguyễn Văn A; người đại diện hợp pháp ông Nguyễn Văn T (bố đẻ của anh A).

- Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 18/02/2019 tại tổ 5, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường.

- Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu;

- Kết luận giám định số 571 ngày 01/3/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Quảng Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của bị hại, bị cáo Quảng Văn Đ đã lén lút, bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, bị cáo sẵn sàng phạm tội để có tiền tiêu xài, mà không thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra. Tài sản của bị cáo trộm cắp có giá trị 1.600.000 đồng. Mặc dù giá trị tài sản chưa đủ để truy tố trách nhiệm hình sự (dưới 2 triệu đồng) nhưng bị cáo có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết định tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đảm bảo biện pháp cải tạo, giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, tuy nhiên đã áp dụng làm tình tiết định tội nên không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần áp dụng tình tiết quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015: Bị cáo hoàn cảnh khó khăn, sống phụ thuộc gia đình, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Chấp nhận yêu cầu của bị hại buộc bị cáo Quảng Văn Đ có trách nhiệm tiếp tục bồi thường số tiền 1.465.000 đồng cho anh Nguyễn Văn A.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với số 135.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị hại nên cần trả lại cho anh Nguyễn Văn A theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn Đ 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19/02/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị hại anh Nguyễn Văn A số tiền 135.000,đ (một trăm ba mươi lăm nghìn đồng) được niêm phong trong 01 chiếc phong bì công văn phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước phong bì ghi: "vụ Quảng Văn Đ - Trộm cắp tài sản". Mặt sau phong bì có 02 dòng chữ ký + 02 dòng ghi họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, 02 dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/05/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Chấp nhận yêu cầu của bị hại anh Nguyễn Văn A, buộc bị cáo Quảng Văn Đ bồi thường số tiền còn lại cho anh Nguyễn Văn A là 1.465.000,đ (một triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 3 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Quảng Văn Đ phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000, đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bị cáo Quảng Văn Đ, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn T có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/5/2019); bị hại anh Nguyễn Văn A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết của Tòa án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AN.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng